

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 15-01-2021
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Kiên;
2. Ông Dương Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 518/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Hoàng A, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 46, hẻm 11, đường B L, khu phố N T, phường N S, thành phố T N, tỉnh T N; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* A Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 46, hẻm 11, đường B L, khu phố N T, phường N S, thành phố T N, tỉnh T N; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 10 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – Chị Võ Hoàng A trình bày:

Chị và A T kết hôn chung sống năm 2008, có đăng ký kết hôn ngày 30-8-2008 tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. A T mê đánh bạc, cá độ đá bóng thường xuyên gây nợ. Đình điểm phát sinh

mâu thuẫn tháng 8/2019 đến tháng 11/2019 thì A T đuổi chị ra khỏi nhà cho đến nay. Chị đã nộp đơn lên Tòa án yêu cầu ly hôn nhưng sau khi được Tòa án hòa giải chị đã rút đơn cho A T cơ hội đoàn tụ. Tuy nhiên, chị cảm thấy không còn tình cảm, hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với A Nguyễn Ngọc Thép.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn A Nguyễn Ngọc T trình bày ý kiến tại biên bản hòa giải ngày 04-11-2020:

A thống nhất với lời trình bày của chị Hoàng A về thời gian chung sống và đăng ký kết hôn. Vợ chồng ly thân hơn 01 năm, vợ A bỏ đi từ tháng 10/2019, do A chị cãi nhau về tiền bạc. Trước đây A thừa nhận có mê chơi cờ bạc, cá độ đá bóng, nay A đã biết sai, A còn thương vợ hứa sẽ sửa đổi chăm lo cuộc sống gia đình. A không đồng ý ly hôn với chị Võ Hoàng A.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Bị đơn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Hoàng A đối với A Nguyễn Ngọc T về việc “Ly hôn”. Chị Võ Hoàng A và A Nguyễn Ngọc T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tra tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Hoàng A có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và A Nguyễn Ngọc T có nơi cư trú tại Khu phố Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án ly hôn thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Võ Hoàng A có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn A Nguyễn Ngọc T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị A, A T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Hoàng A và A Nguyễn Ngọc T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh ngày 30-8-2008 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Hoàng A và A T không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; không có khả năng đoàn tụ. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Hoàng A đối với A Nguyễn Ngọc T.

[3] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng A và A T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hoàng A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Hoàng A đối với A Nguyễn Ngọc T về việc “Ly hôn”. Chị Võ Hoàng A và A Nguyễn Ngọc T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Võ Hoàng A phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000707 ngày 20-10-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị A đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Quân

Lưu Thị Kiên

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND Phường Hiệp Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Phan Tuyền

